

TX. G, ngày 04 tháng 3 năm 2022.

Số: 07/2022/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 71/2022/TLST-DS ngày 19 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Bà **Trần Thị Phương Th**, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Khóm 5, phường H, thị xã G, tỉnh B.

- *Đồng bị đơn:*

+ Ông **Trần Chí D**, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Khóm 5, phường Hộ Phòng, thị xã G, tỉnh B.

+ Bà **Hồng D**, sinh năm 1977;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 5, thị trấn G, huyện G (nay là Khóm 5, Phường 1, thị xã G), tỉnh B.

Chỗ ở hiện nay: Khóm 5, phường H, thị xã G, tỉnh B.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Bà Hồng D có trách nhiệm trả cho bà Trần Thị Phương Th số tiền nợ gốc là 220.000.000 đồng (Hai trăm hai mươi triệu đồng).

2.2. Về thời hạn thanh toán và phương thức thanh toán số tiền trên các đương sự thống nhất sẽ do cơ quan Thi hành án giải quyết trong giai đoạn thi hành án.

2.3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền

còn phải thi hành án theo lãi suất chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Bà Hồng D tự nguyện chịu thay một phần cho bà Th nên phải nộp 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm ngàn đồng).

- Bà Trần Thị Phương Th phải nộp 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Bà Th đã nộp 5.750.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0003799 ngày 11/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã G, đối trừ án phí phải nộp, bà Thùy được hoàn lại 3.750.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã G.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân TX. G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*Trần Duy Khánh*